

Số: 2294/QĐ-ĐHTCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Chiến lược phát triển Trường Đại học
Tài chính - Marketing giai đoạn 2013 - 2020 và định hướng đến năm 2030

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc sáp nhập Trường Cao đẳng Tài chính - Hải quan vào Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Quyết định số 378/QĐ-TTg ngày 23 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Tài chính - Marketing giai đoạn 2015 - 2017;

Căn cứ Quyết định số 2772/QĐ-BTC ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt Chiến lược phát triển Trường Đại học Tài chính - Marketing giai đoạn 2013 - 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1694/QĐ-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-BTC ngày 24 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng trường Trường Đại học Tài chính - Marketing tại phiên họp ngày 07 tháng 12 năm 2017 thông qua sửa đổi, bổ sung Chiến lược phát triển Trường Đại học Tài chính - Marketing giai đoạn 2013 - 2020 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Chiến lược phát triển Trường Đại học Tài chính - Marketing giai đoạn 2013 - 2020 và định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 2772/QĐ-BTC ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Mục 1. “Mục tiêu” và bổ sung điểm a) “Mục tiêu chung” như sau:

“... Đến năm 2020, Trường là một cơ sở giáo dục đại học tự chủ, định hướng ứng dụng, đạt chuẩn chất lượng cấp cơ sở giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó có ít nhất 2 chương trình đạt chuẩn đảm bảo chất lượng của mạng lưới các trường đại học ASEAN (AUN-QA). Đến năm 2030, Trường sẽ đạt đẳng cấp trường đại học tiên tiến của khu vực Đông Nam Á”.

2. Bổ sung Mục 1, điểm b) các mục tiêu cụ thể như sau:

- *Về đào tạo*: Đến năm 2020, quy mô đào tạo của Trường ở mức 19.700 sinh viên, học viên sau đại học, trong đó, số lượng sinh viên cao đẳng là 1.800; số lượng chương trình đào tạo định hướng ứng dụng chiếm tỉ trọng 60 - 65%. Định hướng đến năm 2030, Trường chỉ đào tạo trình độ đại học, sau đại học và ổn định quy mô đào tạo ở mức 19.500, trong đó, số lượng chương trình đào tạo định hướng ứng dụng chiếm tỉ trọng 65 - 70%.

- *Về khoa học - công nghệ*: Trường trở thành một trung tâm tư vấn về kinh doanh và quản lý đạt đẳng cấp quốc gia và khu vực. Tỷ lệ giảng viên có có kết quả nghiên cứu được công bố trên các tạp chí khoa học công nghệ chuyên ngành trong và ngoài nước hoặc chuyển giao công nghệ, ứng dụng vào thực tế đến năm 2020 không thấp hơn 50% và đến năm 2030 không thấp hơn 90%.

- *Về hợp tác quốc tế*: Trường thực hiện các chương trình hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học với các trường đại học của các nước phát triển: đến năm 2020 ít nhất 2 chương trình, định hướng đến năm 2030 ít nhất 5 chương trình. Thực hiện các chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi sinh viên với các trường đại học trong và ngoài nước: đến năm 2020 ít nhất 1 chương trình và định hướng đến năm 2030 ít nhất 3 chương trình.

- *Về nhân lực*: Đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý đáp ứng các tiêu chuẩn của từng chức danh nghề nghiệp theo quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan. Đến năm 2020, quy mô nguồn nhân lực khoảng 650 giảng viên - viên chức (GV-VC), trong đó giảng viên cơ hữu có trình độ tiến sỹ chiếm khoảng 17%. Định hướng đến năm 2030, quy mô nguồn nhân lực khoảng 800 GV-VC, trong đó tiến sỹ chiếm khoảng 28%.

- *Về cơ sở vật chất*: Đến năm 2020 cơ sở vật chất của Trường về cơ bản đáp ứng yêu cầu theo quy định hiện hành của một trường đại học định hướng ứng dụng. Định hướng đến năm 2030 cơ sở vật chất được phát triển đồng bộ, hiện đại, quy mô lớn, diện tích sàn xây dựng đạt chuẩn theo quy định.

- *Về văn hóa tổ chức*: Xây dựng và hoàn thiện các giá trị cốt lõi của Trường; phát huy giá trị truyền thống, kết hợp với giá trị hiện đại gắn liền với việc phát triển Trường theo định hướng ứng dụng; làm cho văn hóa của Trường Đại học Tài chính - Marketing thấm nhuần vào trong mọi mặt hoạt động của Trường; xây dựng văn hóa chất lượng của Trường Đại học Tài chính - Marketing.

- *Về tổ chức bộ máy*: Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trường ngày càng hoàn thiện theo quy định của Luật Giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học và phù hợp với yêu cầu phát triển của Trường trong từng giai đoạn.

- *Về tài chính*: Trường thực hiện cơ chế tự chủ tài chính, đảm bảo 100% kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư; đồng thời, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người học. Có ít nhất 50% từ nguồn thu quy định chi cho các hoạt động nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ và chi đầu tư phát triển. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định.

- *Về đảm bảo chất lượng*: Đến năm 2020, có 5 chương trình đào tạo được kiểm định theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có ít nhất 2 chương trình đào tạo đạt chuẩn AUN-QA. Định hướng đến năm 2030, có 100% chương trình đào tạo được kiểm định theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có ít nhất 50% chương trình đào tạo đạt chuẩn AUN-QA và Trường đạt đẳng cấp một trường đại học tiên tiến của khu vực Đông Nam Á.

- *Về truyền thông thương hiệu*: Nâng cao giá trị thương hiệu của Trường Đại học Tài chính - Marketing (UFM); xây dựng và truyền tải hình ảnh thương hiệu UFM là một Trường đại học về lĩnh vực kinh doanh, quản lý, định hướng ứng dụng đạt đẳng cấp quốc gia, khu vực đến mọi người trong và ngoài Trường, làm cho hình ảnh thương hiệu UFM được hiểu một cách nhất quán.

3. Bổ sung Mục 2. “Sứ mạng, Tầm nhìn” của Trường như sau:

a) Sứ mạng

Trường Đại học Tài chính - Marketing đào tạo nguồn nhân lực theo tiêu chuẩn quốc gia và khu vực, chuyển giao những thành tựu khoa học về kinh doanh và quản lý; tham gia hoạch định chiến lược và chính sách cho ngành Tài chính, các doanh nghiệp và tổ chức xã hội.

b) Tầm nhìn

Đến năm 2030, Trường Đại học Tài chính - Marketing là một trường đại học đa ngành, đa cấp độ, và là một trung tâm tư vấn về kinh doanh và quản lý đạt đẳng cấp quốc gia và khu vực.

4. Sửa đổi, bổ sung Mục 2. “Nội dung” và đổi thành Mục 3. “Nội dung Chiến lược các lĩnh vực trọng tâm” như sau:

a) *Kiến toàn tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực*

- Đến năm 2020: củng cố, kiện toàn bộ máy hiện có theo hướng tinh gọn, hiện đại và hiệu quả; cơ cấu tổ chức bộ máy của Trường gồm các khoa, phòng, viện, trung tâm dịch vụ, đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Các đơn vị trong Trường vừa được trao quyền chủ động, vừa có tính liên kết chặt chẽ tạo thành một chỉnh thể, có sức mạnh và linh hoạt; thành lập thêm các đơn vị mới để đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế.

Sử dụng có hiệu quả đội ngũ giảng viên, viên chức hiện có và tiếp tục tuyển mới giảng viên (ưu tiên tuyển người có trình độ tiến sỹ) theo Đề án vị trí việc làm của Trường. Đến năm 2020, tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sỹ trở lên khoảng 17%, thạc sỹ khoảng 83%. Tỷ lệ giảng viên có chức danh giáo sư 0,40%, phó giáo sư 3,06%. Tỷ lệ giảng viên trên tổng số viên chức đạt khoảng 75%; 20% giảng viên có thể giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh.

- Giai đoạn 2021-2025: tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy; xây dựng đội ngũ giảng viên, viên chức đủ về số lượng, có trình độ, năng lực và phẩm chất theo tiêu chuẩn hội nhập, đáp ứng tốt các yêu cầu nhiệm vụ phát triển của nhà trường. Đến năm 2025, tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sỹ trở lên khoảng 22%; thạc sỹ 78%. Tỷ lệ giảng viên có chức danh giáo sư 0,66%, phó giáo sư 4,14%. Tỷ lệ giảng viên trên tổng số viên chức đạt khoảng 75%; 25% giảng viên có thể giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh.

- Giai đoạn 2026-2030: các đơn vị trong Trường được chủ động xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực, thực hiện sắp xếp, điều chuyển hợp lý nhằm phát huy tối đa khả năng của giảng viên, viên chức. Đến năm 2030: tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sỹ khoảng 28%; thạc sỹ 72%. Tỷ lệ giảng viên có chức danh giáo sư 1,65%, phó giáo sư 5,80%. Tỷ lệ giảng viên trên tổng số viên chức đạt khoảng 75%; 30% giảng viên có thể giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh.

b) Phát triển đào tạo

- Về quy mô đào tạo: hiện tại, quy mô đào tạo của Trường là 20.504 sinh viên, học viên sau đại học; trong đó, số lượng sinh viên cao đẳng là 8.194. Trong những năm tiếp theo, Trường thu hẹp quy mô đào tạo cao đẳng và duy trì quy mô đào tạo đại học, sau đại học ở mức hợp lý, phù hợp với các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đến năm 2020 quy mô đào tạo của Trường ở mức 19.700 sinh viên, học viên sau đại học. Trong đó, số lượng sinh viên cao đẳng là 1.800 và số lượng các chương trình đào tạo định hướng ứng dụng chiếm tỉ trọng 60 - 65%.

Trong giai đoạn 2021-2030, Trường chỉ đào tạo trình độ đại học, sau đại học và ổn định quy mô đào tạo ở mức 19.500 sinh viên, học viên sau đại học. Trong đó, số lượng các chương trình đào tạo định hướng ứng dụng chiếm tỉ trọng khoảng 65 - 70% tổng quy mô đào tạo.

- Về cơ cấu ngành, chuyên ngành đào tạo: từ nay đến năm 2020, Trường tổ chức đào tạo sau đại học (Thạc sỹ và Tiến sỹ) các ngành Tài chính - Ngân hàng, Quản trị kinh doanh; duy trì đào tạo bậc cao đẳng và đại học các ngành hiện có của 2 trường trước khi thực hiện quyết định sáp nhập Trường Cao đẳng Tài chính - Hải quan vào Trường Đại học Tài chính - Marketing theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Trong giai đoạn 2021-2030, Trường xem xét phát triển thêm một số ngành, chuyên ngành đào tạo mới phục vụ công tác đào tạo nguồn nhân lực cho ngành Tài chính và nhu cầu xã hội

- Về quản lý đào tạo: hoạch định việc phát triển các chương trình đào tạo đại học và sau đại học (theo các định hướng: nghiên cứu và ứng dụng) phù hợp với mục tiêu chiến lược đến năm 2020 số lượng chương trình đào tạo định hướng ứng dụng chiếm tỉ trọng 60 - 65%; định hướng đến năm 2030 số lượng chương trình đào tạo định hướng ứng dụng chiếm tỉ trọng 65 - 70%. Trong đó, nội dung chương trình đào tạo được xây dựng trên cơ sở các yêu cầu đảm bảo chất lượng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tiệm cận với tiêu chuẩn khu vực nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người học và nhu cầu nguồn nhân lực ngày càng cao của xã hội trong bối cảnh hội nhập và nền kinh tế tri thức toàn cầu hóa.

Chuẩn hóa quy trình tổ chức đào tạo, phương pháp đào tạo và đánh giá kết quả đào tạo phù hợp với quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ và các quy định đảm bảo chất lượng đối với các loại hình đào tạo và chương trình đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo và hướng đến phổ cập đào tạo chương trình chất lượng cao bậc đại học và cao học sau năm 2025.

c) Phát triển khoa học và công nghệ

- Đến năm 2020: tổ chức thực hiện các chương trình, đề tài, dự án nghiên cứu khoa học các cấp phục vụ trực tiếp công tác đào tạo, quản lý của Trường, đồng thời nghiên cứu chuyển giao các đề tài, dự án cho các địa phương và doanh nghiệp. Thu hút các nguồn lực cho công tác nghiên cứu khoa học và đóng góp nguồn thu của Trường; tổ chức biên soạn, biên dịch, nghiệm thu, thẩm định và lựa chọn giáo trình, tài liệu giảng dạy phục vụ cho các bậc học, đảm bảo 100% các môn học đều có giáo trình hoặc bài giảng. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho giảng viên và đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học trong sinh viên.

Số lượng đề tài nghiên cứu khoa học các cấp được triển khai thực hiện khoảng 50 đề tài/năm; số lượng sách phục vụ giảng dạy và học tập dự kiến xuất bản khoảng 60 đầu sách/năm; số lượng bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước khoảng 100 bài báo/năm; số lượng bài tham luận được đăng trên kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước và quốc tế khoảng 120 tham luận/năm.

Tỷ lệ giảng viên có kết quả nghiên cứu được công bố trên các tạp chí khoa học công nghệ chuyên ngành trong và ngoài nước hoặc chuyển giao công nghệ, ứng dụng vào thực tế đến năm 2020 không thấp hơn 50%.

- Giai đoạn 2021-2025: tiếp tục nâng cao năng lực nghiên cứu cho đội ngũ giảng viên; đẩy mạnh tổ chức các hoạt động khoa học và công nghệ; đăng cai tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học cấp bộ, ngành, địa phương và do các tổ chức xã hội - nghề nghiệp chủ trì; xây dựng mối quan hệ đối tác chiến lược trong nghiên cứu khoa học với các tổ chức kinh tế - xã hội trong và ngoài nước; xây dựng các chương trình tư vấn doanh nghiệp, các chương trình nghiên cứu triển khai và cho thuê chuyên gia tư vấn khoa học.

Số lượng đề tài nghiên cứu khoa học các cấp được triển khai thực hiện khoảng 70 đề tài/năm; số lượng sách phục vụ giảng dạy và học tập dự kiến xuất bản khoảng 80 đầu sách/năm; số lượng bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành

trong và ngoài nước khoảng 150 bài báo/năm; số lượng bài tham luận được đăng trên kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước và quốc tế khoảng 170 tham luận/năm.

Tỷ lệ giảng viên có kết quả nghiên cứu được công bố trên các tạp chí khoa học công nghệ chuyên ngành trong và ngoài nước hoặc chuyển giao công nghệ, ứng dụng vào thực tế đến năm 2025 không thấp hơn 70%.

- Giai đoạn 2026-2030: số lượng đề tài nghiên cứu khoa học các cấp được triển khai thực hiện khoảng 100 đề tài/năm; số lượng sách phục vụ giảng dạy và học tập dự kiến xuất bản khoảng 100 đầu sách/năm; số lượng bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước khoảng 200 bài báo/năm; số lượng bài tham luận được đăng trên kỷ yếu hội thảo khoa học trong nước và quốc tế khoảng 220 tham luận/năm.

Tỷ lệ giảng viên có kết quả nghiên cứu được công bố trên các tạp chí khoa học công nghệ chuyên ngành trong và ngoài nước hoặc chuyển giao công nghệ, ứng dụng vào thực tế đến năm 2030 không thấp hơn 90%.

d) Phát triển hoạt động hợp tác quốc tế

- Đến năm 2020: duy trì, các mối quan hệ hợp tác đã có và tìm kiếm, mở rộng, phát triển các mối quan hệ hợp tác mới; mở rộng các chương trình đào tạo quốc tế giảng dạy bằng tiếng ngoài theo tiêu chuẩn quốc tế, có thể liên thông được với các trường đại học nước ngoài, hướng đến sinh viên quốc tế; từng bước thực hiện việc trao đổi giảng viên, sinh viên với các trường đại học nước ngoài. Đến năm 2020, có ít nhất 2 chương trình hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học với các trường đại học nước ngoài; có ít nhất 1 chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi sinh viên với các trường đại học nước ngoài.

- Giai đoạn 2021-2025: triển khai hợp tác mạnh mẽ với các trường đại học ở châu Âu và Mỹ; liên kết thư viện, trao đổi thông tin phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; trao đổi các ấn phẩm, tài liệu và kết quả đào tạo, khoa học công nghệ của Trường. Đến năm 2025, có ít nhất 3 chương trình hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học với các trường đại học nước ngoài; có ít nhất 2 chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi sinh viên với các trường đại học nước ngoài.

- Giai đoạn 2026-2030: tăng cường nghiên cứu và trao đổi về học thuật với các trường đại học nước ngoài. Phối hợp với các trường đại học, các tổ chức quốc tế triển khai những đề tài nghiên cứu có tầm vóc quốc gia, tăng cường tổ chức các hội thảo quốc tế, tăng cường trao đổi giảng viên với các trường đại học lớn trên thế giới. Phát triển các quan hệ đối tác chiến lược trong nghiên cứu khoa học với các tổ chức kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế. Đến năm 2030, có ít nhất 5 chương trình hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học với các trường đại học nước ngoài; có ít nhất 3 chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi sinh viên với các trường đại học nước ngoài.

đ) Phát triển cơ sở vật chất và quản lý tài chính

- Đẩy mạnh việc đầu tư mở rộng quỹ đất xây trường và khẩn trương thực hiện việc

xây dựng cơ bản nhằm đảm bảo môi trường, điều kiện giảng dạy, NCKH, làm việc, học tập và nội trú khang trang, hiện đại.

- Trang thiết bị phục vụ đào tạo (bàn ghế, hệ thống âm thanh, máy chiếu, máy vi tính, bảng, các phòng thực hành vi tính, phòng học ngoại ngữ...) được trang bị hiện đại, định kỳ có đầu tư đổi mới nhằm nâng cao chất lượng và đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Hạ tầng kỹ thuật công nghệ (hạ tầng mạng, đường truyền internet, máy tính phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giảng viên, sinh viên, phục vụ cho công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành của các cấp lãnh đạo) được đầu tư với công nghệ tiên tiến nhất.

- Thư viện được đầu tư hiện đại với đầy đủ các tính năng của thư viện điện tử, người học và các nhà nghiên cứu có thể dễ dàng truy cập và khai thác thông tin từ các nguồn dữ liệu phong phú được cập nhật thường xuyên. Thư viện có đầy đủ các tài liệu giáo trình trong và ngoài nước tiên tiến nhất, phục vụ cho nghiên cứu, học tập của sinh viên, giảng viên.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về toàn bộ kinh phí hoạt động theo Quyết định số 378/QĐ-TTg ngày 23/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Tài chính - Marketing giai đoạn 2015 - 2017 và theo các quy định hiện hành của Nhà nước đối với các giai đoạn 2018 - 2020 và những năm tiếp theo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trưởng các phòng, khoa, trung tâm, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Trường và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (để b/c);
- Đảng ủy, BGH, HĐT (để b/c);
- Các đơn vị, đoàn thể thuộc Trường;
- Lưu: VT, P. TC-HC.



Hoàng Đức Long

